

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2021/HS-PT**

Ngày: 18/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Ninh

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thanh Thảo
Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ái Vi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quốc Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 11 và ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2020/TLPT - HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Trần Thanh H. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Bị cáo kháng cáo: Trần Thanh H (tên gọi khác: Trần Văn H), sinh năm 1964 tại Hòa Bình. Nơi cư trú: Thôn 6, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy H (đã chết) và bà Phạm Thị H (đã chết); bị cáo có vợ tên Quách Thị D, sinh năm 1971 và 01 người con sinh năm 2001; tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 19/4/1994, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân” theo Bản án số: 63/1994/HSST ngày 19/4/1994 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2019. Về nhân thân: Ngày 18/5/2012, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt tiền 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, theo Bản án số: 38/2012/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tiền và nộp án phí vào tháng 3 năm 2014. Ngày 22/7/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”, theo Bản án số 55/2019/HSST. Ngày

19/3/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2016 đến ngày 29/7/2016 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, vắng mặt khi tuyên án.

Ngoài ra, trong vụ án còn có một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác nhưng đã được xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2017/HSST ngày 18/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện B và có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 06/6/2016, Cơ quan CSĐT Công an huyện B phối hợp với Công an xã B tiến hành kiểm tra tại rẫy điều ông Vũ Tiến T tại thôn 4, xã Bình Minh, huyện B, tỉnh Bình Phước phát hiện bắt quả tang Bùi Thị Xuân H, Phạm Duy Ph, Hoàng Viết T, Ngô Văn E, Trương Khắc Đ, Bùi Trung D đang tổ chức cho Bùi Thị Xuân H, Phạm Duy P và các con bạc gồm: Trịnh Đăng T, Lê Văn T, Phạm Thị Mỹ T, Lê Văn D, Nguyễn Hữu T, Bùi Thị H, Chu Thị C, Nguyễn Trường T, Võ Thị Bích T, Bùi Văn Đ, Trần Thanh H (Trần Văn H) và Phan Văn T đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng để tham gia đánh bạc là 57.315.000 đồng. Hình thức “xóc đĩa” được các con bạc quy ước như sau: Nhà cái lấy 04 quân vị đã được cắt sẵn từ lá bài tây rồi cho vào đĩa (đĩa), dùng chén (bát) úp lên để xóc lên, xuống nhiều lần rồi đặt xuống chiếu bạc. Sau đó, những người tham gia chơi sẽ đặt cược tiền thắng thua với nhau vào bên chẵn hoặc lẻ (nếu xóc ra 02 quân vị trắng, 02 quân vị đen hoặc 04 quân vị đồng màu đen, trắng gọi là chẵn; còn lại 01 quân vị đen, 03 quân vị trắng hoặc 01 quân vị trắng, 03 quân vị đen gọi là lẻ). Sau khi người chơi đặt cược xong thì người cầm cái sẽ tiến hành mở chén (bát) để phân thắng thua với người chơi, người chơi samco đặt cược vào 1 trong 4 ô gồm: 3 quân vị đen, 3 quân vị trắng, 4 quân vị đen, 4 quân vị trắng, kết quả ra 3 quân vị đen, 3 quân vị trắng thì người đặt sẽ thắng gấp 2,5 lần số tiền đặt cược; nếu ra 4 quân vị đen, 4 quân vị trắng thì người đặt sẽ thắng gấp 9 lần số tiền đặt cược, nếu không ra thì sẽ thua hết số tiền đã đặt. Quá trình chơi còn có người làm “hồ lì” với vai trò giúp người cầm cái lấy tiền thua, chung tiền thắng cho các con bạc. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang người cùng tang vật. Bị cáo Trần Thanh H (Trần Văn H) sử dụng 700.000 đồng để tham gia đánh bạc, đặt mỗi ván từ 100.000 đồng – 200.000 đồng, khi Công an bắt quả tang bị cáo Trần Thanh H (Trần Văn H) thua 400.000 đồng, số tiền còn lại H vớt xuống chiếu bạc.

Tại hiện trường thu giữ những vật chứng gồm: số tiền 21.200.000đ (hai mươi một triệu hai trăm ngàn đồng), 01 tấm bạt màu xanh kích thước (2,6x6m), 01 bộ chén - đĩa và 04 con vị màu đỏ, đen được cắt ra từ lá bài tây, 03 điện thoại di động các loại, 13 xe mô tô các loại (01 xe mô tô hiệu Airblack, màu đen – đỏ, biển số: 93L1-233.05, 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen – đỏ, biển số: 93L1-207.17, 01 xe mô tô hiệu Future Neo, màu đen, biển số: 92H2 - 2755, 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen - đỏ, biển số: 93L1-265.44, 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen - vàng, biển số: 93L1-183.28, 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đen-trắng, biển số: 93L1-194.61, 01 xe mô tô hiệu Future, màu đỏ, biển số: 93H2-5398, 01 xe mô tô hiệu Jupiter, màu xanh, biển số: 76V6-0664, 01 xe mô tô hiệu Surprisebest, màu đen - đỏ, biển số: 61H4-1148, 01 xe mô tô hiệu Jupiter, màu xanh, biển số: 93H3-8729, 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu trắng, biển số: 93P1-141.67, 01 xe Taurus, màu đen, biển số: 93N3-1171, 01 xe mô tô hiệu Dream biển số 93L1-253.19).

Ngoài ra còn thu giữ trên người của Bùi Thị Xuân H số tiền 10.000.000đồng, Hoàng Việt T số tiền 6.400.000đồng, Nguyễn Văn P số tiền 35.000.000đồng.

Tại Bản án số 08/2017/HSST ngày 18/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện B đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; 20, 53, 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (hai) năm tù về tội đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đồng.

Tại Quyết định tái thẩm số 132/2019/HS-TT ngày 12/11/2019 của Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định hủy một phần Bản án sơ thẩm số: 08/2017/HSST ngày 18/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện B liên quan đến bị cáo Trần Văn H với lý do Trần Thanh H đã có khai báo gian dối tên của mình là Trần Văn H trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử về hành vi đánh bạc dẫn đến việc xác định không đúng nhân thân bị cáo khi quyết định hình phạt.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H (Trần Văn H) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 06/6/2016 đến ngày 29/7/2016.

Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bổ sung bị cáo Trần Thanh H số tiền 5.000.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo đã thi hành theo Biên lai thu tiền nộp Ngân sách nhà nước số 034713 ngày 25/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 09/10/2020 bị cáo Trần Thanh H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Thanh H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thanh H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thanh H được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu cụ thể: Khoảng 17 giờ ngày 06/6/2016 tại rẫy điều nhà ông Vũ Tiến T tại thôn 4, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước, Bùi Thị Xuân H, Phạm Duy P, Hoàng Viết T, Ngô Văn E, Trương Khắc Đ, Bùi Trung D đang tổ chức cho Bùi Thị Xuân H, Phạm Duy P và các con bạc gồm: Trịnh Đăng T, Lê Văn T, Phạm Thị Mỹ T, Lê Văn D, Nguyễn Hữu T, Bùi Thị H, Chu Thị C, Nguyễn Trường T, Võ Thị Bích T, Bùi Văn Đ, Trần Thanh H (Trần Văn H) và Phan Văn T đánh bạc dưới hình thức “xóc đĩa” thắng thua bằng tiền. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để tham gia đánh bạc là 57.315.000 đồng. Trong đó bị cáo H đánh số tiền 700.000 đồng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bản thân bị cáo vào ngày 19/4/1994 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân” nhưng trong quá trình chấp hành án bị cáo đã trốn khỏi nơi giam giữ và bị truy nã về hành vi nêu trên. Quá trình bỏ trốn bị cáo đã thay đổi họ tên và tiếp tục phạm tội vào ngày 24/3/2011 và ngày 06/6/2016. Như vậy bị cáo đã không khai báo trung thực về nhân thân lai lịch gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thể hiện bị cáo không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nhưng cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ và cho rằng bị cáo ăn năn hối cải là chưa chính xác. Nên Tòa cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Tuy nhiên mức án 02 (Hai) năm tù mà Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo là đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Mặt khác Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 là theo hướng có lợi cho bị cáo và mức án 02 năm tù là khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thanh H.

1. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2020/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh H.

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H (Trần Văn H) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 06/6/2016 đến ngày 29/7/2016.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thanh H phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Quang Ninh